

Số: 1509/KL-TTr

Quảng Trị, ngày 30 tháng 12 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Việc chấp hành pháp luật về quản lý tài chính ngân sách và các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản của Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa năm 2022, 2023

Thực hiện Quyết định thanh tra số 866/QĐ-TTr ngày 21/8/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành pháp luật về quản lý tài chính ngân sách và các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản của Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa, Quyết định số 1124/QĐ-TTr ngày 31/10/2024 về việc gia hạn thời gian thanh tra; từ ngày 29/8/2024 đến ngày 15/11/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa và một số đơn vị trực thuộc.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 14/BC-ĐTTr ngày 12/12/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra; Báo cáo kết quả thẩm định Dự thảo Kết luận thanh tra ngày 18/12/2024 của Tổ thẩm định; ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và ý kiến tham gia của các Phó Chánh Thanh tra tỉnh,

Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

Hướng Hoá là huyện miền núi, vùng cao, biên giới nằm về phía Tây của tỉnh Quảng Trị, có cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo nằm trên trục đường Quốc lộ 9 nối liền với các nước trong khu vực: Lào, Thái Lan, Mianmar, có đường biên giới dài 127km tiếp giáp với 3 huyện bạn Lào. Diện tích tự nhiên toàn huyện là 1.150,86 km<sup>2</sup>, dân số đến cuối năm 2023 là 96,93 nghìn người, có 03 dân tộc sinh sống chủ yếu là: Pa Kô, Vân Kiều, Kinh. Huyện có 07 cơ quan, tổ chức thuộc khối Đảng, đoàn thể, 13 cơ quan chuyên môn, 21 xã, thị trấn (trong đó có 14 xã là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, 11 xã giáp biên với Lào), 64 đơn vị sự nghiệp công lập, 07 tổ chức xã hội.

Năm 2022, 2023, dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh và Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện Hướng Hóa đã chủ động xây dựng kế hoạch trên các mặt công tác và triển khai thực hiện có hiệu quả; công tác quản lý tài chính ngân sách, đầu tư xây dựng được tổ chức thực hiện cơ bản đúng quy định pháp luật, góp phần tích cực vào quá trình ổn định và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, cơ sở hạ tầng tiếp tục được đầu tư hoàn thiện, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao.

Cơ cấu kinh tế của huyện được chuyển dịch theo hướng công nghiệp, du lịch, dịch vụ, nông nghiệp; tiềm năng, lợi thế được phát huy, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế của địa phương. Đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ sinh học vào sản xuất nông nghiệp. Thực hiện chủ trương, chính sách thu hút đầu tư năng lượng sạch của tỉnh, nhiều dự án đã được triển khai trên địa bàn huyện. Thương mại - dịch vụ tăng trưởng



khá, cửa khẩu quốc tế Lao Bảo thông thương, nhận nhíp trở lại; tiếp tục khai thác tiềm năng du lịch của huyện, nhất là du lịch sinh thái, cộng đồng.

## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **I. Phạm vi, phương pháp tiến hành thanh tra**

#### **1. Phạm vi thanh tra**

- Thanh tra một số nội dung liên quan đến việc xây dựng, tổ chức thực hiện dự toán và điều hành ngân sách cấp huyện năm 2022, 2023, không thanh tra ngân sách cấp xã.

- Thanh tra một số nội dung liên quan đến công tác quản lý tài chính ngân sách của Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Tài chính – Kế hoạch (TC-KH), phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), phòng Lao động, Thương binh và Xã hội (LĐ,TB&XH) huyện năm 2022, 2023; thanh tra một số nội dung liên quan đến việc lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật (KTKT), thi công, nghiệm thu thanh toán 07 công trình xây dựng do phòng NN&PTNT làm chủ đầu tư có khối lượng phát sinh trong 02 năm 2022, 2023<sup>1</sup>.

- Thanh tra một số nội dung liên quan đến việc lập báo cáo KTKT, thi công, nghiệm thu thanh toán 26 công trình đầu tư xây dựng theo danh mục kèm theo Quyết định số 866/QĐ-TTr ngày 21/8/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh.

#### **2. Phương pháp tiến hành thanh tra:**

- Quá trình thanh tra, Đoàn Thanh tra xem xét ngẫu nhiên một số hồ sơ, tài liệu, sổ sách, chứng từ kế toán do đơn vị cung cấp; một số hồ sơ, tài liệu về một số công tác trong việc lập thiết kế, dự toán, thi công, nghiệm thu, thanh toán công trình.

- Không kiểm tra, đối chiếu hóa đơn chứng từ các đơn vị bên ngoài; không kiểm tra, xác minh việc mua sắm tài sản, công cụ, dụng cụ tại các phòng, ban thuộc huyện được thanh tra; không giám định, kiểm định chất lượng các hạng mục công trình xây dựng.

- Kiểm tra, xác minh một số nội dung sau:

(1) Kiểm tra, xác minh thực địa 26/26 công trình đầu tư xây dựng do Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện làm chủ đầu tư được thanh tra và 04/07 công trình do Phòng NN&PTNT huyện làm chủ đầu tư: xác minh việc có hoặc không thi công công trình; kiểm tra ngẫu nhiên một số hạng mục công trình; kiểm tra, quan sát bằng trực quan đối với phần bề nổi của công trình (không kiểm tra phần bị che khuất, bị chìm).

(2) Tại Phòng NN&PTNT huyện: kiểm tra, xác minh việc cấp phát các loại vắc xin, giống cây trồng, hỗ trợ kinh phí, việc tổ chức một số lớp tập huấn tại UBND một số xã và kiểm tra, xác minh trực tiếp một số hộ dân trên địa bàn huyện.

(3) Tại Phòng LĐ,TB&XH huyện: kiểm tra, xác minh tại Trạm Chăn nuôi & Thú y huyện Hướng Hóa về nội dung Trạm tham gia Đoàn kiểm tra cơ sở chăn

<sup>1</sup> Thuộc nguồn kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và các nguồn kinh phí sự nghiệp khác.



nuôi và thực hiện tiêm phòng vắc xin cho gia súc (bò) của Công ty TNHH QT Nhật Bảo; kiểm tra, xác minh tại Bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện Hương Hóa về nội dung thanh toán kinh phí bảo hiểm y tế (BHYT); kiểm tra, xác minh trực tiếp tại một số hộ dân trên địa bàn huyện về việc giao nhận bò thuộc Dự án: Mua sắm bò vàng sinh sản thuộc các dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng - Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo bền vững.

(4) Phòng GD&ĐT: kiểm tra, xác minh việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu giáo dục mầm non tại một số trường học trên địa bàn huyện.

## **II. Kết quả kiểm tra, xác minh**

### **1. Việc chấp hành pháp luật về quản lý ngân sách huyện**

*(Bảng tổng hợp số liệu ngân sách huyện Hương Hóa năm 2022, 2023 tại Phụ lục số 01, 02, số liệu căn cứ Báo cáo quyết toán của huyện)*

#### **1.1. Kết quả đạt được**

Năm 2022 là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (NSNN). Việc xây dựng dự toán thu, chi ngân sách huyện cơ bản đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 của quốc gia và địa phương theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Năm 2023, UBND huyện Hương Hóa tiếp tục tích cực chỉ đạo và điều hành ngân sách cơ bản đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, phát huy nội lực của các ngành, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Việc xây dựng và thực hiện dự toán thu, chi cơ bản đảm bảo trình tự quy định của Luật NSNN, bám sát chỉ đạo của Bộ Tài chính tại các Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước và quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, 2023; việc công khai dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định. Thu ngân sách năm 2022 vượt kế hoạch được giao, thu ngân sách trên địa bàn đạt 136,07% so với kế hoạch huyện giao và 155,76% so với dự toán tỉnh giao.

Việc thực hiện các kiến nghị thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về công tác quản lý ngân sách huyện được thực hiện cơ bản đảm bảo.

#### **1.2. Một số tồn tại, thiếu sót**

- Việc xây dựng dự toán thu, chi NSNN năm 2022, 2023 có một số nội dung chưa đầy đủ, chưa phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư 61/2021/TT-BTC và Thông tư 47/2022/TT-BTC về hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2022, 2023.

- Thu NSNN năm 2023 không đạt kế hoạch được giao, thu ngân sách trên địa bàn đạt 72,51% so với dự toán huyện giao và 81,37% so với dự toán tỉnh giao, trong đó ngân sách huyện hưởng hụt thu so với dự toán huyện giao là 17,881 tỷ đồng: Đa số các khoản thu thuế, phí và lệ phí đều không đạt kế hoạch được giao, nguyên nhân chủ yếu do sự thay đổi cơ chế, chính sách về thuế đã làm giảm hụt nguồn thu NSNN, sự biến động của giá nguyên vật liệu, thị trường ảnh hưởng đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên



địa bàn huyện; thu khác ngân sách nếu trừ đi số thu không thường xuyên thì chỉ đạt 70,78% so với dự toán tỉnh giao; thực hiện đấu giá đất chưa đạt kế hoạch, do đó thu sử dụng đất chỉ đạt 26,67% so với dự toán, ảnh hưởng đến nguồn vốn xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện.

- Năm 2022, chi đầu tư phát triển đạt 40,16% so với kế hoạch, tỷ lệ giải ngân chi đầu tư phát triển thấp chủ yếu do nguồn vốn các Chương trình MTQG chưa được triển khai theo tiến độ, nguồn vốn đã được Chính phủ cho phép kéo dài sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện. Năm 2023, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư phát triển tăng, đạt 73% so với kế hoạch.

- Tổng số kinh phí thuộc các Chương trình MTQG tồn ngân sách huyện năm 2022 và năm 2023 được tiếp tục chuyển nguồn sang năm 2024 theo Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 và Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội là 120.184.110.429đ (vốn sự nghiệp 81.224.063.121đ, vốn đầu tư 38.960.047.308đ). Trong đó, một số dự án chậm tiến độ, tạm dừng hoặc trả lại vốn.

*(Chi tiết tình hình thực hiện các dự án, nguyên nhân chậm tiến độ, tạm dừng hoặc trả lại vốn và phương án xử lý của UBND huyện Hướng Hóa tại Phụ lục số 04, 05)*

- Chi từ nguồn thu bán đấu giá khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2021 thuộc Dự án 661 do Đoàn 337 Quân khu 4 bàn giao cho UBND huyện: ngày 27/01/2022, Sở Tài chính ban hành Quyết định số 379/QĐ-STC về việc phân bổ kinh phí từ nguồn thu bán đấu giá khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2021 thuộc Dự án 661 do Đoàn 337 Quân khu 4 bàn giao cho UBND huyện Hướng Hóa<sup>2</sup>; quá trình sử dụng nguồn thu, UBND huyện không xin ý kiến UBND tỉnh, tuy nhiên có xin ý kiến thường trực HĐND huyện đối với mỗi quyết định sử dụng kinh phí, đến năm 2024, toàn bộ kinh phí đã được phân bổ hết.

- Năm 2023, cấp kinh phí triển khai thực hiện phần mềm quản lý ngân sách số tiền 305.000.000đ và phần mềm quản lý tiền lương số tiền 150.000.000đ cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, việc triển khai sử dụng chưa đạt hiệu quả.

- Trong năm, cấp bổ sung kinh phí hoạt động cho một số cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc huyện nhưng không có nội dung cụ thể, không có dự toán chi tiết; sử dụng nguồn chi thường xuyên và dự phòng ngân sách huyện cấp hỗ trợ kinh phí cho một số cơ quan trung ương đóng trên địa bàn để phục vụ hoạt động thường xuyên của các đơn vị này là chưa phù hợp với quy định của Luật NSNN về sử dụng ngân sách cấp này để chi cho nhiệm vụ của cấp khác và về nội dung, đối tượng chi dự phòng ngân sách.

- Kinh phí được Ngân sách tỉnh cấp bổ sung có mục tiêu năm 2022, 2023 sử dụng không hết đơn vị chuyển nguồn sang năm 2024, chưa hoàn trả lại ngân sách

<sup>2</sup> Việc phân bổ kinh phí căn cứ các Nghị định, Thông tư hướng dẫn liên quan; Nghị quyết số 151/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án chi tiết chuyển đổi đất, rừng phòng hộ đầu nguồn ít xung yếu sang quy hoạch phát triển rừng sản xuất của Đoàn Kinh tế - Quốc phòng 337; Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá trị gỗ rừng trồng.



tính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 9 Thông tư 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính với tổng số tiền 1.913.214.177đ<sup>3</sup>, theo báo cáo của đơn vị, toàn bộ số tiền này hiện đang mượn nguồn để bù hụt thu năm 2023.

*(Bảng tổng hợp tình hình sử dụng kinh phí cấp bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh năm 2022, 2023 tại Phụ lục số 03)*

- Tại danh mục các công trình, dự án thuộc các Chương trình MTQG có kinh phí được chuyển nguồn từ năm 2023 sang năm 2024 do Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện làm chủ đầu tư có 03 công trình thuộc "Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị ăn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch" đã hết nhiệm vụ chi, tổng kinh phí còn lại là 223.930.000đ. Tuy nhiên, đến nay UBND huyện chưa hoàn thiện phương án xử lý trình HĐND huyện phê duyệt.

*(Danh mục công trình năm 2022, 2023 có kinh phí được chuyển nguồn sang năm sau tại Phụ lục 07, 08)*

- Số còn tồn trên nguồn thực hiện cải cách tiền lương (CCTL) của huyện tính đến cuối năm 2023 là 8.816.100.000đ. Theo báo cáo của đơn vị, hiện đang mượn nguồn CCTL của huyện số tiền 4.811.100.000đ để bù hụt thu ngân sách huyện năm 2023.

*(Bảng tổng hợp tình hình tạo nguồn và sử dụng từ nguồn thực hiện CCTL của huyện năm 2022, 2023 tại Phụ lục 06)*

## **2. Việc chấp hành pháp luật về quản lý tài chính ngân sách tại một số đơn vị dự toán thuộc huyện**

*(Bảng tổng hợp số liệu tài chính ngân sách năm 2022, 2023 của các đơn vị dự toán được thanh tra tại Phụ lục 09, 10, 11, số liệu căn cứ Báo cáo quyết toán của các đơn vị)*

### **2.1. Kết quả đạt được**

- Năm 2022-2023, công tác tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách của các đơn vị dự toán được thanh tra cơ bản đảm bảo quy định pháp luật. Kinh phí được UBND huyện giao các đơn vị đã lập dự toán chi tiết gửi phòng TC-KH huyện thẩm tra trước khi nhập tabmis sử dụng; công tác kế toán thực hiện bằng phần mềm kế toán MISA, cuối tháng, quý và năm đối chiếu kinh phí với Kho bạc nhà nước (KBNN) đầy đủ; số liệu báo cáo quyết toán hằng năm phù hợp với báo cáo tài chính của đơn vị; dự toán không sử dụng hết đã kịp thời nộp khôi phục dự toán, nguồn kinh phí cấp chưa sử dụng hết KBNN hủy dự toán hoặc chuyển nguồn năm sau theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Các đơn vị đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định; hệ thống sổ sách kế toán và Báo cáo quyết toán được lưu trữ tương đối đầy đủ, rõ ràng.

- Tại phòng NN&PTNT huyện: kiểm tra ngẫu nhiên một số gói thầu mua giống lúa, giống cây trồng, vật nuôi và vật tư nông nghiệp hỗ trợ sản xuất do

<sup>3</sup> Gồm: Kinh phí hỗ trợ công tác khuyến nông và thú y đã hết nhiệm vụ chi 192.320.100đ; Kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 đã hết nhiệm vụ chi 293.169.625đ; Kinh phí thực hiện phương án số 4492 của UBND tỉnh đã hết nhiệm vụ chi 1.345.212.312đ; Kinh phí sự nghiệp Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2023 còn nhiệm vụ chi nhưng đến nay chưa thực hiện 39.740.000đ; Kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa đã hết nhiệm vụ chi 20.753.000đ; Kinh phí thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022 đã hết nhiệm vụ chi 22.019.140đ.



phòng NN&PTNT làm chủ đầu tư, kết quả kiểm tra nhận thấy hồ sơ đấu thầu cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục quy định, nhà thầu trúng thầu là nhà thầu có giá dự thầu thấp nhất, hồ sơ dự thầu cơ bản đảm bảo theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu; kết quả kiểm tra, xác minh ngẫu nhiên tại UBND một số xã và trực tiếp một số hộ dân về việc cấp phát các loại vắc xin, giống cây trồng, hỗ trợ kinh phí, tổ chức các lớp tập huấn được thực hiện cơ bản đầy đủ về số tiền, số lượng, chủng loại theo hồ sơ và cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

- Tại phòng GD&ĐT huyện: kiểm tra Gói thầu số 3 Mua sắm thiết bị đồ dùng dạy và học cho các trường học trên địa bàn huyện do Phòng GD&ĐT làm chủ đầu tư, thực hiện năm 2021-2022 và kiểm tra, xác minh ngẫu nhiên tại 03 trường trên địa bàn huyện có nhận thiết bị đồ dùng dạy và học thuộc gói thầu nêu trên. Kết quả kiểm tra nhận thấy công tác lập, trình, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) đảm bảo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện, đăng tải KHLCNT, thông báo E-HSMT lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, thực hiện ký kết hợp đồng, bàn giao, tiếp nhận tại các trường cơ bản đảm bảo.

- Việc thực hiện các công trình xây dựng do phòng NN&PTNT huyện làm chủ đầu tư nhìn chung đảm bảo các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; quản lý chi phí đầu tư cơ bản chặt chẽ; công tác thi công phù hợp với thiết kế, công tác nghiệm thu thực hiện theo quy định hiện hành; các công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả chi phí đầu tư.

## **2.2. Một số tồn tại, thiếu sót**

### **2.2.1. Tồn tại, thiếu sót chung**

- Hỗ trợ cán bộ, công chức các dịp lễ, Tết, hỗ trợ may đồng phục nhưng chứng từ thanh toán thiếu đề xuất và phê duyệt của Lãnh đạo đơn vị.

- Thanh toán tiếp khách nhưng một số chứng từ thiếu lịch, kế hoạch làm việc; không thể hiện rõ nội dung, thành phần, số lượng; thành phần tham dự chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết 06/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

- Sửa chữa, thay thế tài sản, trang thiết bị văn phòng nhưng một số chứng từ thiếu báo giá, đề xuất, không có biên bản kiểm tra tình trạng máy móc thiết bị; mua sắm tài sản, trang thiết bị nhưng giấy đề xuất chưa thể hiện rõ lý do mua mới; mua hàng hóa, văn phòng phẩm nhưng thiếu biên bản giao nhận với đơn vị cung ứng; in ấn, photo tài liệu nhưng một số chứng từ thiếu kế hoạch, giấy mời làm việc kèm theo.

- Một số chứng từ thanh toán có nội dung chưa cụ thể, rõ ràng, chưa thể hiện phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ được giao kinh phí; một số chứng từ thiếu ngày tháng, chữ ký xác nhận; một số chứng từ thanh toán công tác phí, làm thêm giờ chưa đầy đủ, chặt chẽ.

### **2.2.2. Tồn tại, thiếu sót của một số đơn vị dự toán**

#### **a. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

- Kinh phí cấp bổ sung hoạt động của Thường trực HĐND&UBND huyện hàng năm đơn vị hòa chung vào chi thường xuyên cho nhiệm vụ của Văn phòng HĐND&UBND huyện là chưa đảm bảo quy định.



- Theo Quyết định số 2863/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc Ban hành Đề án giải quyết tài liệu tồn đọng tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018-2022, không có Văn phòng HĐND&UBND huyện, đơn vị thực hiện là Trung tâm lưu trữ tỉnh; tuy nhiên, năm 2022, đơn vị hợp đồng với bên ngoài để thực hiện chỉnh lý tài liệu giai đoạn 2016-2019 của HĐND&UBND huyện là chưa phù hợp. Đơn giá chỉnh lý áp dụng đúng với Quyết định số 2863/QĐ-UBND; tuy nhiên nghiệm thu, thanh toán thừa khối lượng chỉnh lý số tiền 11.280.000đ.

- Công trình cải tạo nâng cấp phần mái hội trường do Văn phòng HĐND&UBND huyện làm chủ đầu tư; nghiệm thu, thanh toán giá trị xây lắp hoàn thành chưa điều chỉnh giảm thuế GTGT theo quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc Hội, số tiền 1.200.000đ.

### **b. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Năm 2022, 2023 phòng TC-KH tổ chức thu chi phí thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành và chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

- UBND huyện ban hành quyết định thành lập Tổ tư vấn thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Tổ. Tuy nhiên, quy chế có một số nội dung chi chưa phù hợp với quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; thanh toán thù lao hàng tháng cho thành viên Tổ tư vấn nhưng hồ sơ thanh toán chưa đầy đủ, chặt chẽ; thanh toán mua sắm, sửa chữa vật tư, thiết bị nhưng giấy đề xuất chưa thể hiện rõ phục vụ công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

- Theo Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 190/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về Lập dự toán, quản lý, sử dụng các khoản chi phí trong quá trình lựa chọn nhà thầu, chỉ đề cập đến trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu trực tiếp thực hiện hoặc thuê tư vấn đấu thầu để thực hiện các công việc thuộc quá trình lựa chọn nhà thầu, không đề cập đến trường hợp cơ quan nhà nước thực hiện các công việc này.

Thực tế, Phòng TC-KH huyện thực hiện việc thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, vì vậy chưa có cơ sở để sử dụng chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và Thông tư 190/2015/TT-BTC.

Trong hai năm 2022, 2023, đơn vị không sử dụng nguồn kinh phí này, số dư trên tài khoản tiền gửi của đơn vị đến cuối năm 2023 là 163.487.000đ. Theo báo cáo tình hình công nợ, số dư nợ các đơn vị được thẩm định chưa thanh toán cho phòng đến cuối năm 2023 là 160.836.000đ.

### **c. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Mua bình phun hóa chất tại Chứng từ số 159 ngày 10/11/2022 số tiền 2.000.000đ và mua máy phun thuốc trừ sâu, vôi bột tại chứng từ số 191 ngày 18/12/2023 số tiền 4.500.000đ cho Ban chỉ đạo dập dịch, phòng, chống dịch bệnh



là không đúng đối tượng.

- Thanh toán tiền công tiêm vắc xin cho cán bộ thú y các xã bằng tiền mặt là chưa phù hợp quy định về thanh toán cho cá nhân tại Thông tư số 33/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; năm 2024, đơn vị đã thực hiện thanh toán qua ngân hàng.

- Các công trình xây dựng cơ bản do phòng làm chủ đầu tư nghiệm thu, thanh toán không đúng dự toán, bản vẽ thiết kế do sai đơn vị tính; lập dự toán không đúng bản vẽ thiết kế, không đúng định mức, chưa có cơ sở; chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, lập Báo cáo KTKT chưa điều chỉnh giảm thuế GTGT theo quy định tại Nghị quyết 43/2022/QH15, với tổng số tiền trước thuế GTGT là 76.107.000đ (Chi tiết tại Phụ lục số 13).

#### **d. Phòng Nội vụ:**

- Chi làm thêm giờ cho Hội đồng chấm đề tài sáng kiến kinh nghiệm có nội dung chi chưa phù hợp, tuy nhiên quy trình, thủ tục thanh toán cơ bản đầy đủ. Năm 2022, chi làm thêm giờ cho Hội đồng tại Chứng từ số 112 ngày 23/8/2022 vào một số khoảng thời gian chưa đảm bảo quy định, số tiền 14.538.000đ.

- Năm 2022, chi hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ cho thời gian đi học tập trung đối với các cán bộ tham gia lớp tập huấn Đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 tổ chức tại địa bàn huyện nhưng hồ sơ, chứng từ thanh toán chưa chặt chẽ, chưa phù hợp với quy định.

#### **e. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Quy chế chi tiêu nội bộ quy định mức chi phụ cấp lưu trú chưa phù hợp với Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Thanh toán thuê nhân công tháo dỡ bồn hoa và lát gạch bồn hoa cây xanh tại Chứng từ số 188/CK ngày 12/12/2022 số tiền 6.000.000đ: Hợp đồng, nghiệm thu thanh lý hợp đồng không có chữ ký, nội dung trùng với chứng từ 189/CK ngày 12/12/2022.

- Thanh toán thừa tiền thuê phòng ngủ cho vận động viên, huấn luyện viên tham gia giải bóng chuyền kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam do Sở GD&ĐT tổ chức tại chứng từ số 221/CK ngày 26/12/2022, số tiền 5.890.000đ.

- Gói thầu số 3 Mua sắm thiết bị đồ dùng dạy và học cho các trường học trên địa bàn huyện do Phòng GD&ĐT làm chủ đầu tư, thực hiện năm 2021-2022: nhà thầu cung cấp thiết bị không thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư về thời gian, địa điểm giao nhận theo quy định của hợp đồng đã ký kết; thực hiện cung cấp thiết bị chưa đảm bảo tiến độ theo hợp đồng.

- Một số chứng từ thanh toán có trình tự, thủ tục chưa đầy đủ, chưa chặt chẽ như: một số chứng từ thanh toán có thời điểm xuất hóa đơn bán hàng, hóa đơn cung cấp dịch vụ chưa đảm bảo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; một số chứng từ thuê xe, thuê hội trường có giá trị hợp đồng trên 20 triệu đồng nhưng đơn vị không có văn bản gửi cơ quan tài chính đề nghị thẩm định giá theo quy định tại Quyết định số 52/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh.



- Kiểm tra một số chứng từ thanh toán nguồn kinh phí thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: cấp phát văn phòng phẩm cho giáo viên, học viên chưa kịp thời; chi hỗ trợ nước uống cho các lớp xóa mù chữ chưa phù hợp tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính.

#### ***f. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội***

- Đơn vị tiếp nhận kinh phí bổ sung chi hoạt động thường xuyên sau ngày 30/9 nhưng nhập nguồn kinh phí chưa phù hợp với hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 15391/BTC-KBNN ngày 11/12/2018, sử dụng dự toán chưa đúng một số nội dung tại quyết định cấp kinh phí.

- Lập, thanh toán in ấn tờ rơi nhưng không thể hiện nội dung, kích thước, chất liệu, số mặt, cấp phát là chưa có cơ sở tại chứng từ số 261 ngày 16/12/2022 số tiền 6.471.000đ và chứng từ số 262 ngày 16/12/2022 số tiền 6.366.000đ.

- Một số chứng từ thanh toán có trình tự, thủ tục chưa đầy đủ, chưa chặt chẽ như: thanh toán mua quà hỗ trợ các đơn vị nhân dịp tết trung thu năm 2022 nhưng cấp phát nhận bằng tiền mặt; ký hợp đồng với UBND các xã, thị trấn thực hiện thu thập thông tin lao động nhưng chi trả tiền mặt cho người điều tra mà không thanh toán cho UBND các xã, thị trấn; tổ chức một số hội nghị chưa theo dõi số lượng, thành phần tham dự theo danh sách đăng ký, một số danh sách đăng ký chưa trùng khớp với danh sách chi trả chế độ, mua tài liệu, văn phòng phẩm, nước uống phục vụ hội nghị nhưng lập danh sách ký xác nhận nhận bằng tiền mặt; thanh toán tiền công trưởng thôn áp tải vận chuyển gạo hỗ trợ Tết nguyên đán và giáp hạt chưa được thẩm định, phê duyệt.

- Truy thu chế độ của đối tượng bảo trợ xã hội nhưng không hạch toán nộp khôi phục dự toán hoặc nộp trả ngân sách mà đối trừ tiền trả chế độ mai táng phí của đối tượng.

- Thanh toán BHYT cho đối tượng bảo trợ xã hội:

+ Năm 2022, 2023 đơn vị không thống kê, theo dõi đối tượng được cấp thẻ BHYT đầu kỳ, tăng giảm trong kỳ và lý do tăng giảm; việc đối chiếu danh sách cấp thẻ BHYT chủ yếu dựa trên danh sách do BHXH huyện cung cấp; năm 2022 đơn vị truy thu kinh phí 95.945.400đ và được BHXH huyện khấu trừ trực tiếp vào kinh phí phải nộp theo quý nhưng không nêu lý do và thời kỳ truy thu.

+ Hồ sơ đối tượng được cấp thẻ BHYT dựa trên biểu mẫu được Phòng LĐ, TB&XH huyện thẩm định, hàng quý căn cứ số lượng tăng giảm và số thẻ đầu kỳ, BHXH huyện in danh sách chuyên đơn vị rà soát đối chiếu để thanh toán kinh phí, tuy nhiên, Phòng LĐ, TB&XH huyện chưa tổng hợp, theo dõi các đối tượng do đơn vị thẩm định nên việc đối chiếu chỉ dựa trên số liệu của BHXH huyện.

- Dự án Mua sắm bò vàng sinh sản thuộc các dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng – Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

Chủ đầu tư thực hiện việc phê duyệt mua sắm tài sản theo Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của UBND tỉnh cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP



của Chính phủ, Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, như: chỉ định đơn vị tư vấn thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả LCNT, đơn vị tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT; đăng tải KHLCNT, Thông báo mời thầu, thời điểm đóng, mở thầu, thời gian đánh giá E-HSDT; làm rõ E-HSDT, trả lời kiến nghị đấu thầu; kiểm tra các cam kết theo E-HSDT, thương thảo, ký kết, nghiệm thu, thanh toán và thực hiện kiểm tra trọng lượng, tiêm phòng, nghiệm thu vật nuôi (bò) trước khi bàn giao cơ bản phù hợp quy định. Tuy nhiên, đơn vị thiếu kiểm tra, giám sát để Nhóm hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thôn Thanh Ô, xã Thanh giao bò cho hộ ông Hồ Lai (ở cùng thôn) không có tên trong dự án, nhưng sau đó đơn vị đã thực hiện các thủ tục để hộ ông Hồ Lai trả lại bò cho hộ ông Hồ Miéc (bố đẻ của ông Hồ Miéc là ông Hồ Bình nhận nuôi, do vợ chồng ông Hồ Miéc đi làm ăn xa trước khi cấp bò).

### **3. Việc chấp hành pháp luật về thực hiện các công trình đầu tư xây dựng**

(Bảng tổng hợp số liệu các công trình đầu tư xây dựng được thanh tra tại Phụ lục 12)

#### **3.1. Kết quả đạt được**

- Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện Hướng Hóa (Chủ đầu tư) đã cơ bản chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng; các công trình, dự án được cơ quan chuyên môn thẩm định trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; công tác lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo KT-KT, thương thảo ký kết hợp đồng cơ bản đảm bảo quy định.

- Công tác quản lý chi phí đầu tư tính đến thời điểm thanh tra cơ bản chặt chẽ, tiến độ thi công một số công trình đang trong thời hạn hợp đồng; công tác thi công cơ bản phù hợp với thiết kế, đảm bảo tính thẩm mỹ; công tác nghiệm thu thanh toán được thực hiện theo các quy định hiện hành; các công trình đưa vào sử dụng nhìn chung phát huy hiệu quả.

#### **3.2 Một số tồn tại, thiếu sót**

- Các công trình có một số hạng mục công việc nghiệm thu, thanh toán không đúng khối lượng thực tế thi công; lập dự toán thừa khối lượng, không đúng bản vẽ thiết kế, không đúng định mức quy định; chưa nộp thuế GTGT, phí bảo vệ môi trường và thuế tài nguyên đất đắp công trình theo quy định với tổng số tiền trước thuế GTGT là 261.433.000đ (chi tiết tại Phụ lục số 14).

- Công trình Hệ thống nước tự chảy thôn Hoang Mới, xã Hướng Linh: Kết quả khảo sát địa chất chưa phản ánh chính xác thực tế tại hiện trường dẫn đến quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung hạng mục đắp dâng.

- Công trình Trường tiểu học Hướng Tân, HM Nhà hiệu bộ, công, hàng rào:

Thiết kế bản vẽ thi công phù hợp công năng của công trình; dự toán được lập trên cơ sở thiết kế cơ bản phù hợp với chế độ, chính sách của nhà nước về định mức, đơn giá tại thời điểm hiện hành; việc tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt KHLCNT đảm bảo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành; đăng tải KHLCNT lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đảm bảo thời gian quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT của Bộ



Kế hoạch và Đầu tư; thực hiện đăng tải và phát hành Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên, còn tồn tại sau:

+ Chủ đầu tư không giao cho tổ chức, cá nhân thuộc cơ quan mình thực hiện thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định tại khoản 7 Điều 104 Nghị định số 63/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

+ Nguyên cán bộ Phòng TC&KH huyện tham gia thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thi công xây dựng do bố vợ làm Giám đốc Công ty (Công ty TNHH Lộc Phú - trúng thầu thi công xây lắp) là vi phạm khoản 3 Điều 4 Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu.

## **C. KẾT LUẬN**

### **1. Việc chấp hành pháp luật về quản lý ngân sách huyện**

Trong 02 năm 2022-2023, UBND huyện Hướng Hóa đã tổ chức xây dựng và thực hiện dự toán thu, chi ngân sách huyện nhìn chung đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định; việc chỉ đạo và điều hành ngân sách cơ bản đáp ứng được nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, phát huy nội lực của các cấp, các ngành trên địa bàn. Tuy nhiên, quá trình điều hành ngân sách huyện còn một số tồn tại như sau:

- Việc xây dựng dự toán thu, chi NSNN còn có một số nội dung chưa đầy đủ, chưa phù hợp với các Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán NSNN hàng năm.

- Thu NSNN năm 2023 không đạt kế hoạch được giao, trong đó ngân sách huyện hưởng hụt thu so với dự toán huyện giao 17,881 tỷ đồng.

- Tỷ lệ giải ngân chi đầu tư phát triển còn thấp; một số dự án trong quá trình triển khai còn gặp khó khăn, vướng mắc; một số dự án thuộc các Chương trình MTQG bị chậm tiến độ, tạm dừng hoặc không thực hiện được; trong danh mục các công trình, dự án thuộc Chương trình MTQG còn kinh phí được chuyển nguồn sang năm 2024 có một số công trình đã hết nhiệm vụ chi, kinh phí còn lại 223.930.000đ, hiện UBND huyện chưa hoàn thiện phương án xử lý trình HĐND huyện phê duyệt.

- Phân bổ, cấp bổ sung kinh phí cho một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đảm bảo về nội dung, đối tượng theo quy định của Luật NSNN; sau khi Sở Tài chính có quyết định phân bổ kinh phí từ nguồn thu bán đấu giá khai thác gỗ rừng trồng bàn giao cho UBND huyện, quá trình trình sử dụng nguồn thu UBND huyện chưa kịp thời xin ý kiến UBND tỉnh; năm 2023, cấp kinh phí triển khai phần mềm quản lý ngân sách và phần mềm quản lý tiền lương cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện nhưng việc triển khai sử dụng chưa đạt hiệu quả.

- Kinh phí được Ngân sách tỉnh cấp bổ sung có mục tiêu năm 2022, 2023 sử dụng không hết đơn vị chuyển nguồn sang năm 2024, chưa hoàn trả lại ngân sách tỉnh theo quy định số tiền 1.913.214.177đ, theo báo cáo của đơn vị, toàn bộ số tiền này hiện đang mượn nguồn để bù hụt thu năm 2023.



- Theo báo cáo của đơn vị, hiện đang mượn nguồn CCTL của huyện số tiền 4.811.100.000đ để bù hụt thu ngân sách huyện năm 2023.

## **2. Việc chấp hành pháp luật về quản lý tài chính ngân sách tại một số đơn vị dự toán thuộc huyện**

Công tác tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách năm 2022-2023 của các đơn vị dự toán được thanh tra cơ bản đảm bảo quy định pháp luật, kịp thời phục vụ hoạt động của bộ máy hành chính, hoàn thành các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi quản lý nhà nước của các đơn vị; đảm bảo các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động. Việc thực hiện một số gói thầu mua sắm nhìn chung đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Việc thực hiện các công trình xây dựng nhìn chung tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng. Tuy nhiên còn một số tồn tại, thiếu sót sau đây:

- Một số chứng từ thanh toán chưa đầy đủ, chặt chẽ, chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, nội dung thanh toán chưa cụ thể, rõ ràng, chưa thể hiện phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ được giao kinh phí như: chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức; chi tiếp khách; chi mua sắm, sửa chữa tài sản, vật tư, thiết bị, văn phòng phẩm; chi in ấn, photo tài liệu; chi thanh toán công tác phí, làm thêm giờ,...

- Văn phòng HĐND&UBND huyện: kinh phí cấp bổ sung hoạt động của Thường trực HĐND&UBND huyện nhưng hòa chung vào chi thường xuyên cho nhiệm vụ của Văn phòng; năm 2022, nghiệm thu, thanh toán hợp đồng thực hiện chỉnh lý tài liệu lưu trữ giai đoạn 2016-2019 vượt khối lượng thực tế số tiền 11.280.000đ. Nghiệm thu, thanh toán giá trị xây lắp hoàn thành Công trình cải tạo nâng cấp phần mái hội trường do Văn phòng HĐND&UBND huyện làm chủ đầu tư nhưng không điều chỉnh giảm thuế GTGT theo quy định số tiền 1.200.000đ.

- Phòng TC-KH: Quy chế chi tiêu nội bộ của Tổ tư vấn thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành có một số nội dung chưa phù hợp quy định, thanh toán tiền thù lao hàng tháng cho thành viên Tổ nhưng hồ sơ thanh toán chưa đầy đủ, chặt chẽ. Phòng TC-KH thực hiện thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BKHĐT, chưa có cơ sở để sử dụng chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và Thông tư 190/2015/TT-BTC; thực tế đơn vị không sử dụng nguồn kinh phí này, số dư trên tài khoản tiền gửi của đơn vị đến cuối năm 2023 là 163.487.000đ, số công nợ các đơn vị được thẩm định chưa thanh toán đến cuối năm 2023 là 160.836.000đ.

- Phòng NN&PTNT: một số chứng từ thanh toán không đúng đối tượng số tiền 6.500.000đ. Các công trình xây dựng cơ bản do phòng làm chủ đầu tư nghiệm thu, thanh toán không đúng dự toán, bản vẽ thiết kế do sai đơn vị tính; lập dự toán không đúng bản vẽ thiết kế, không đúng định mức, chưa có cơ sở; chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, lập Báo cáo KTKT không điều chỉnh giảm thuế GTGT theo quy định với tổng số tiền trước thuế GTGT là 76.107.000đ.

- Phòng Nội vụ: Chi làm thêm giờ cho Hội đồng chấm đề tài sáng kiến kinh nghiệm có nội dung chi chưa phù hợp, chi làm thêm giờ vào một số khoảng thời



gian chưa đảm bảo quy định, số tiền 14.538.000đ. Chi hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ cho thời gian đi học tập trung đối với các cán bộ tham gia lớp tập huấn Đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 tổ chức tại địa bàn huyện nhưng hồ sơ, chứng từ thanh toán chưa chặt chẽ, chưa phù hợp với quy định.

- Phòng GD&ĐT: Quy chế chi tiêu nội bộ có một số nội dung chưa phù hợp quy định; một số chứng từ thanh toán thừa so với thực tế số tiền 11.890.000đ. Gói thầu số 3 Mua sắm thiết bị đồ dùng dạy và học cho các trường học cơ bản thực hiện theo Luật Đấu thầu và Nghị định 63/2014/NĐ-CP, tuy nhiên còn có thủ tục chưa đảm bảo trình tự quy định. Một số chứng từ thanh toán có thời điểm xuất hóa đơn chưa đảm bảo, giá trị hợp đồng trên 20 triệu đồng nhưng không có văn bản gửi cơ quan tài chính đề nghị thẩm định giá theo quy định; một số chứng từ thanh toán từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa kịp thời, chưa phù hợp.

- Phòng LĐ, TB&XH: một số chứng từ lập, thanh toán chưa có cơ sở số tiền 12.837.000đ. Một số chứng từ thanh toán bằng tiền mặt, thanh toán tổ chức một số hội nghị, thanh toán tiền công vận chuyển gạo chưa đảm bảo về trình tự, thủ tục. Thanh toán các chế độ, bảo hiểm y tế cho đối tượng bảo trợ xã hội chưa đầy đủ, chặt chẽ. Đối với Dự án Mua sắm bò vàng sinh sản thuộc các dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng - CTMTQG giảm nghèo bền vững: chủ đầu tư thực hiện phê duyệt mua sắm tài sản và phê duyệt KHLCNT cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục quy định tại Luật đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT; tuy nhiên, việc giám sát cấp bò của đơn vị thiếu chặt chẽ.

### **3. Việc chấp hành pháp luật về thực hiện các công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản**

Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện cơ bản điều hành công tác đầu tư xây dựng các công trình đảm bảo trình tự, thủ tục, các công trình đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả đầu tư. Tuy nhiên còn một số thiếu sót như sau:

- Các công trình có một số hạng mục công việc nghiệm thu, thanh toán không đúng khối lượng thực tế thi công; lập dự toán thừa khối lượng, không đúng bản vẽ thiết kế, không đúng định mức quy định; chưa nộp thuế GTGT, phí bảo vệ môi trường và thuế tài nguyên đất đắp công trình theo quy định với tổng số tiền trước thuế GTGT là 261.433.000đ.

- Công trình Hệ thống nước tự chảy thôn Hoong Mới, xã Hương Linh: Kết quả khảo sát địa chất chưa phản ánh chính xác thực tế tại hiện trường dẫn đến quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung hạng mục đập dâng.

- Công trình Trường tiểu học Hương Tân, HM Nhà hiệu bộ, công, hàng rào: Việc tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt KHLCNT, đăng tải KHLCNT lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, đăng tải và phát hành E-HSMT cơ bản đảm bảo quy định của Luật Đấu thầu và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn liên quan. Tuy nhiên, Chủ đầu tư không giao cho tổ chức, cá nhân thuộc cơ quan mình thực hiện thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 63/NĐ-CP; nguyên cán bộ Phòng TC&KH huyện tham gia thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thi công xây dựng do bố vợ làm Giám đốc Công ty là vi phạm khoản 3 Điều 4 Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



## **D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **I. Về hành chính**

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, thiếu sót đã chỉ ra qua kết quả thanh tra, trong đó tập trung những nội dung sau:

- Tổ chức xây dựng, phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định của pháp luật và bám sát hướng dẫn của Bộ Tài chính về việc xây dựng dự toán và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; kiểm soát chặt chẽ việc cấp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng nội dung, đối tượng theo quy định; kịp thời bố trí ngân sách để trả lại các khoản kinh phí đang mượn nguồn để bù hụt thu năm 2023.

- Tập trung chỉ đạo, xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, thiếu sót trong quản lý tài chính, ngân sách đã được cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán phát hiện, kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư công, nguồn vốn các Chương trình MTQG trên địa bàn theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh; tăng cường giám sát việc sử dụng các nguồn vốn nói trên và kịp thời có phương án xử lý đối với kinh phí còn lại của các nội dung đã hết nhiệm vụ chi, các công trình, dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ đối với các đơn vị dự toán thuộc ngân sách huyện nhằm chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, tồn tại trong công tác kế toán; thắt chặt công tác kiểm soát thanh toán, quyết toán ngân sách nhà nước; tăng cường quản lý việc thực hiện các gói thầu mua sắm tại các đơn vị đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng các nguồn thu tại các đơn vị dự toán đảm bảo đầy đủ, phù hợp với quy định hiện hành; quản lý thanh toán chặt chẽ, thực hiện quyết toán theo quy định.

- Có phương án thu hồi số công nợ chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức quản lý, sử dụng các chi phí nói trên đảm bảo đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo dõi, đối chiếu chặt chẽ đối tượng bảo trợ xã hội được cấp thẻ Bảo hiểm y tế.

- Theo dõi, giám sát, có phương án quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, ngân sách đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng; chú trọng công tác thẩm định, thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng công trình trong quá trình thi công và sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng; rà soát chấn chỉnh công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, lập dự toán, giám sát, nghiệm thu; đẩy nhanh công tác thanh, quyết toán các công trình, dự án đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định.



- Tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân, tổ chức có liên quan đã để xảy ra những sai sót trong việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thi công Công trình Trường tiểu học Hướng Tân, Hạng mục Nhà hiệu bộ, công, hàng rào (năm 2021-2022).

- Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan để xử lý, chấn chỉnh và có biện pháp khắc phục kịp thời những tồn tại đã nêu tại các đơn vị được thanh tra.

## II. Về kinh tế

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung sau:

1. Thu hồi nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh số tiền 559.272.000đ, gồm:

- Các đơn vị dự toán thuộc ngân sách huyện số tiền 297.839.000đ, trong đó: Văn phòng HĐND&UBND huyện 12.480.000đ; Phòng Tài chính – Kế hoạch 163.487.000đ; Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn 82.607.000đ; Phòng Nội vụ 14.538.000đ; Phòng Giáo dục và Đào tạo 11.890.000đ, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội 12.837.000đ (chi tiết tại Phụ lục 13).

- Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện số tiền 261.433.000đ (chi tiết tại Phụ lục 14).

2. Thu hồi nộp trả Ngân sách tỉnh số kinh phí cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện Hướng Hóa năm 2022, 2023 đến nay sử dụng không hết chưa hoàn trả theo quy định số tiền 1.913.214.177đ.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về quản lý tài chính ngân sách và các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản của Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa năm 2022, 2023. Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh sau 15 ngày, kể từ ngày ban hành Kết luận này; giao Văn phòng, Thanh tra tỉnh đăng tải toàn văn Kết luận thanh tra trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh theo quy định./.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Hướng Hóa;
- Văn phòng HĐND&UBND, phòng TC-KH, phòng NN&PTNT, phòng Nội vụ, phòng GD&ĐT, phòng LĐ,TB&XH, Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện Hướng Hóa;
- Văn phòng TTT;
- Lưu: VT, NV1, Hồ sơ ĐTTr.

### CHÁNH THANH TRA



**Nguyễn Trí Kiên**